

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đại học, cao đẳng, TCCN hệ chính quy năm 2015 của Trường Đại học Hồng Đức

Ngoài những thông tin về tuyển sinh ĐH, CĐ năm 2015 được đăng tải trên trang website <http://www.hdu.edu.vn> của Nhà trường và “*Những điều cần biết về tuyển sinh đại học và cao đẳng năm 2015*”, “*Những điều cần biết về tuyển sinh trung cấp chuyên nghiệp năm 2015*” được đăng tải trên website <http://www.moet.gov.vn> của Bộ GD&ĐT, Trường Đại học Hồng Đức thông báo về việc đăng ký xét tuyển (ĐKXT) vào trường như sau:

1. Vùng tuyển: Tuyển thí sinh trong cả nước.

2. Đào tạo theo chương trình của nước ngoài

Trường ĐH Hồng Đức liên kết với Trường Đại học Công nghệ Hoàng Gia Thanyaburi (Thái Lan) tuyển sinh đào tạo trình độ đại học ngành **Quản trị kinh doanh quốc tế** theo hình thức 1 + 3:

- *Đối tượng:* Có bằng THPT (hoặc tương đương), trúng tuyển vào Trường Đại học Hồng Đức (với tổ hợp môn xét tuyển: Toán-Lý-T.Anh hoặc Toán-Văn-T.Anh).

- *Thời gian, địa điểm đào tạo:* 01 năm tại Trường Đại học Hồng Đức và 03 năm tại Trường Đại học Công nghệ Hoàng Gia Thanyaburi (không tính thời gian đào tạo Tiếng Anh).

- *Ngôn ngữ giảng dạy:* Tiếng Anh (Trường Đại học Hồng Đức tổ chức đào tạo Tiếng Anh cho sinh viên trúng tuyển để đạt trình độ B2 hoặc tương đương trước khi tham gia chương trình liên kết đào tạo).

- *Đội ngũ giảng viên:* Do giảng viên của hai trường cùng tham gia giảng dạy.

- *Quy mô:* 30 sinh viên/năm.

- *Văn bằng:* Bằng đại học Quản trị kinh doanh quốc tế do Trường Đại học Công nghệ Hoàng Gia Thanyaburi cấp.

3. Tuyển sinh đại học, cao đẳng

Trường Đại học Hồng Đức thực hiện tổ chức tuyển sinh đồng thời theo cả 2 phương thức:

Phương thức 1: Sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia;

Phương thức 2: Sử dụng kết quả học tập ở THPT;

Nhà trường tổ chức thi năng khiếu cho các ngành tuyển sinh có năng khiếu.

3.1. Ngành, mã ngành, tổ hợp môn xét tuyển và chỉ tiêu tuyển sinh

Những ngành đánh dấu (*) sử dụng đồng thời cả hai phương thức tuyển sinh, trong đó 75% chỉ tiêu dùng cho phương thức 1 và 25% chỉ tiêu dùng cho phương thức 2.

TT	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu
I	Các ngành đào tạo đại học			2.200
1	Kỹ thuật công trình xây dựng	D580201	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh	80
2	(*) Công nghệ kỹ thuật môi trường	D510406	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Hóa-Sinh	70
3	(*) Kỹ thuật điện, điện tử	D520201	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh	70

TT	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu
4	(*) Công nghệ thông tin	D480201	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh	80
5	(*) Nông học (định hướng công nghệ cao)	D620109	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Hóa-Sinh	80
6	(*) Chăn nuôi (Chăn nuôi-Thú y)	D620105	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Hóa-Sinh	80
7	(*) Nuôi trồng thủy sản	D620301	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Hóa-Sinh	80
8	(*) Bảo vệ thực vật	D620112	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Hóa-Sinh	80
9	(*) Lâm nghiệp	D620201	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Hóa-Sinh	80
10	(*) Kinh doanh nông nghiệp	D620114	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Hóa-Sinh	70
11	Kế toán	D340301	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Văn-Lý 3. Toán-Văn-T.Anh	150
12	Quản trị kinh doanh	D340101	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Văn-Lý 3. Toán-Văn-T.Anh	90
13	Tài chính-Ngân hàng	D340201	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Văn-Lý 3. Toán-Văn-T.Anh	90
14	(*) Địa lí học (định hướng Địa chính)	D310501	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Văn-Sử-Địa 4. Toán-Văn-T.Anh	60
15	(*) Xã hội học (định hướng Công tác xã hội)	D310301	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Văn-Sử-Địa 4. Toán-Văn-T.Anh	60
16	(*) Việt Nam học (định hướng Quản lý Du lịch-Khách sạn)	D220113	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Văn-Sử-Địa 4. Toán-Văn-T.Anh	60
17	(*) Tâm lý học (định hướng Quản trị nhân sự)	D310401	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Hóa-sinh 3. Văn-Sử-Địa 4. Toán-Văn-T.Anh	60

TT	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu
18	Luật	D380101	1. Văn-Sử-Địa 2. Toán-Văn-T.Anh 3. Toán-Lý-Hóa	60
19	Sư phạm Toán học	D140209	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh	70
20	Sư phạm Vật lí	D140211	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh	60
21	Sư phạm Hóa học	D140212	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Hóa-Sinh	60
22	Sư phạm Sinh học	D140213	1. Toán-Hóa-Sinh 2. Toán-T.Anh-Sinh	50
23	Sư phạm Ngữ văn	D140217	1. Văn-Sử-Địa 2. Toán-Văn-T.Anh	70
24	Sư phạm Lịch sử	D140218	Văn-Sử-Địa	60
25	Sư phạm Địa lí	D140219	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Văn-Sử-Địa 4. Toán-Văn-T.Anh	60
26	Sư phạm tiếng Anh	D140231	1. Toán-Lý-T.Anh 2. Toán-Văn-T.Anh	70
27	Giáo dục Tiểu học	D140202	1. Toán-Văn-T.Anh 2. Toán-Văn-Năng khiếu (Đọc, kể diễn cảm và Hát)	110
28	Giáo dục Mầm non	D140201	Toán-Văn-Năng khiếu (Đọc, kể diễn cảm và Hát)	130
29	(*)Giáo dục thể chất	D140206	Toán-Sinh-Năng khiếu (Bật xa tại chỗ và Chạy 100m)	60
II	Các ngành đào tạo cao đẳng			350
1	(*)Công nghệ thông tin	C480201	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh	30
2	(*)Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C510301	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh	30
3	(*)Quản lý đất đai	C850103	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Hóa-Sinh	30
4	(*)Kế toán	C340301	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Văn-Lý 3. Toán-Văn-T.Anh	30
5	(*)Quản trị kinh doanh	C340101	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Văn-Lý 3. Toán-Văn-T.Anh	30
6	SP Toán học (Toán - Tin)	C140209	1. Toán-Lý-Hóa	30

TT	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu
7	SP Hóa học (Hóa-Sinh)	C140212	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Hóa-Sinh	30
8	SP Ngữ văn (Văn-Sử)	C140217	1. Văn-Sử-Địa 2. Toán-Văn-T.Anh	30
9	Giáo dục Mầm non	C140201	Toán-Văn-Năng khiếu (Đọc, kể diễn cảm và Hát)	50
10	Giáo dục Tiểu học	C140202	1. Toán-Văn-T.Anh 2. Toán-Văn-Năng khiếu (Đọc, kể diễn cảm và Hát)	30
11	SP Tiếng Anh	C140231	1. Toán-Lý-T.Anh 2. Toán-Văn-T.Anh	30

- **Tuyển sinh đào tạo liên thông:** *Tất cả các ngành bậc đại học, cao đẳng đều đào tạo liên thông hệ chính quy từ cao đẳng lên đại học, từ trung cấp chuyên nghiệp lên cao đẳng. Riêng 3 ngành đào tạo liên thông từ trung cấp chuyên nghiệp lên đại học là Kế toán; Nông học và Giáo dục Mầm non (Thí sinh liên hệ với Sở Giáo dục và Đào tạo để biết địa điểm nộp đăng ký dự thi).*

- **Thông tin cần lưu ý:**

+ Ngành Giáo dục thể chất (D140206) tuyển sinh những thí sinh có ngoại hình cân đối, nam cao từ 1,65m trở lên, nữ cao từ 1,55m trở lên.

+ Điểm tối thiểu môn năng khiếu đăng ký vào ngành GD Mầm non và GD Thể chất phải đạt từ 4,0 điểm trở lên (theo thang điểm 10.0).

+ Thí sinh trúng tuyển vào trường sau khi kết thúc học kỳ I, nếu được xếp loại học tập từ trung bình trở lên được quyền đăng ký học thêm ngành thứ 2 (được bảo lưu các học phần ở ngành thứ nhất) để sau khi kết thúc khoá học sinh viên được cấp 2 bằng tốt nghiệp.

3.2. Đăng ký dự thi năng khiếu

Thí sinh đăng ký thi năng khiếu **Đọc, kể diễn cảm và Hát** (nếu có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào ngành Giáo dục Mầm non và Giáo dục Tiểu học) hoặc **Bật xa tại chỗ và Chạy 100m** (nếu có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào ngành Giáo dục thể chất).

Mẫu phiếu đăng ký theo *Phụ lục 1*.

- **Thời gian đăng ký:** từ ngày 01/5 đến 30/6/2015;

- **Thời gian thi:** Từ ngày 20/7 đến 26/7/2015 (Lịch cụ thể sẽ thông báo trên website của Nhà trường tại địa chỉ <http://www.hdu.edu.vn>).

3.3. Đăng ký xét tuyển

a) Đối với phương thức sử dụng kết quả Kỳ thi THPT quốc gia

- Hồ sơ ĐKXT bao gồm:

+ Phiếu đăng kí xét tuyển có ghi rõ đợt xét tuyển, được đăng kí 4 ngành của trường cho mỗi đợt xét tuyển, các nguyện vọng được xếp thứ tự ưu tiên từ 1 đến 4. Mỗi nguyện vọng cần chỉ rõ ngành ĐKXT và tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển (theo *Phụ lục 2*);

+ Bản gốc Giấy chứng nhận kết quả thi ghi rõ đợt xét tuyển và điểm của tất cả các môn thi mà thí sinh đã ĐKDT (theo mẫu quy định) có đóng dấu đỏ của trường chủ trì cụm thi;

+ 01 phong bì đã dán sẵn tem, có ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của thí sinh;

- Thời gian ĐKXT:

+ Đợt 1: Từ ngày 01/8 - 20/8/2015;

+ Đợt 2 (bổ sung đợt 1): Từ ngày 25/8 - 15/9/2015;

+ Đợt 3 (bổ sung đợt 2): Từ ngày 20/9 - 05/10/2015;

Nếu chưa đủ chỉ tiêu, nhà trường sẽ thông báo xét tuyển bổ sung công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Đối với phương thức sử dụng kết quả học tập ở THPT

- Ngành tuyển: Áp dụng cho những ngành đánh dấu (*).

- Điều kiện:

+ Tốt nghiệp THPT;

+ Đạo đức ba năm THPT xếp loại khá trở lên;

+ Tổng điểm trung bình trong 3 năm học Trung học phổ thông của 3 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển đạt 18,0 trở lên đối với bậc đại học (không có môn văn hóa nào dưới 5,0) và 16,5 đối với bậc cao đẳng. Riêng Đại học Giáo dục thể chất: Tổng điểm trung bình trong 3 năm học Trung học phổ thông của 2 môn Toán và Sinh học đạt 12,0 trở lên (không có môn nào dưới 5,0).

- Hồ sơ ĐKXT:

+ Đơn xin xét tuyển (theo Phụ lục 3);

+ Bản sao học bạ trung học phổ thông;

+ Bản sao bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời;

+ Phiếu đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+ Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

+ 03 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên hệ;

+ 03 ảnh cỡ 3x4 chụp trong vòng 6 tháng.

- Thời gian ĐKXT:

+ Đợt 1: Từ ngày 01/8 đến hết ngày 20/8/2015;

Thông báo kết quả ngày 25/8/2015, nếu chưa đủ chỉ tiêu xét tuyển tiếp:

+ Đợt 2: Từ ngày 25/8 đến 15/9/2015;

Thông báo kết quả trúng tuyển ngày 20/9/2015.

Nếu chưa đủ chỉ tiêu, nhà trường sẽ thông báo xét tuyển bổ sung công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Tuyển sinh Trung cấp Sư phạm Mầm non: Năm 2015, Trường Đại học Hồng Đức chỉ tuyển sinh Trung cấp sư phạm Mầm non.

a) Chỉ tiêu tuyển sinh: 150

b) Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển theo kết quả học tập (tổng điểm) lớp 12.

Tổng điểm = Điểm TBC các môn học + điểm TB môn Toán + điểm TB môn Văn + điểm Năng khiếu.

Môn kiểm tra năng khiếu: Thí sinh chọn 1 trong 2 nội dung: **Đọc, Kể diễn cảm** hoặc **Hát**

c) Đăng ký

- Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 01/4-07/9/2015;

- Hồ sơ gồm:

+ Bản sao học bạ trung học phổ thông;

+ Bản sao bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời;

+ Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

+ 03 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên hệ;

+ 03 ảnh cỡ 3x4 chụp trong vòng 6 tháng.

d) Thời gian kiểm tra năng khiếu: Ngày 03/10/2015.

5. Chính sách ưu tiên: Điểm ưu tiên khu vực và đối tượng được thực hiện theo quy định

6. Về tuyển thẳng và xét tuyển: Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Lệ phí đăng ký

Thực hiện theo quy định của liên Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể:

- Đăng ký xét tuyển CĐ, ĐH: 30.000 đ/hồ sơ;
- Đăng ký thi năng khiếu CĐ, ĐH: 300.000 đ/hồ sơ;
- Đăng ký xét tuyển và kiểm tra năng khiếu TCSP Mầm non: 300.000 đ/hồ sơ.

8. Địa điểm nộp đăng ký

Thí sinh nộp hồ sơ ĐKXT, đăng ký thi năng khiếu và lệ phí xét tuyển qua đường Bưu điện chuyển phát nhanh hoặc chuyển phát ưu tiên, hoặc nộp trực tiếp tại **Trường Đại học Hồng Đức**.

Các thông tin chi tiết về tuyển sinh, liên hệ phòng Đào tạo - Trường Đại học Hồng Đức (*Phòng 207, Nhà Điều hành, Cơ sở chính - Số 565 Quang Trung - phường Đông Vệ - Thành phố Thanh Hoá*), điện thoại 0373.910.619; 0373.914.852, hoặc xem thông tin tại website: <http://www.hdu.edu.vn>

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Thanh Hoá (để phối hợp);
- Các phòng Giáo dục huyện, thị, TP (để phối hợp);
- Các trường THPT (để phối hợp);
- Sở GD&ĐT các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Lưu: VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
HỒNG ĐỨC
Lê Văn Trường

Phụ lục 1. Mẫu đăng ký thi năng khiếu ngành GD Mầm non, GD Tiểu học và GD Thể chất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÍ THI NĂNG KHIẾU

Vào ngành:.....

Họ và tên thí sinh:

Ngày, tháng, năm sinh:

Địa chỉ liên lạc:

.....

.....

Điện thoại:; Email:

Đăng kí môn thi năng khiếu:.....

.....

....., ngày tháng năm 2015

NGƯỜI ĐĂNG KÍ

(kí, ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

- Môn thi năng khiếu ngành GD Mầm non và GD Tiểu học: Đọc, kể diễn cảm và Hát
- Môn thi năng khiếu ngành GD Thể chất: Bật xa tại chỗ và chạy 100m;
- Yêu cầu của ngành GD thể chất: tuyển sinh những thí sinh có ngoại hình cân đối, nam cao từ 1,65m trở lên, nữ cao từ 1,55m trở lên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÍ XÉT TUYỂN

Đợt xét tuyển:

Họ và tên thí sinh:

Số báo danh:

Ngày, tháng, năm sinh:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:; Email:

Đăng kí xét tuyển vào: Trường Mã trường.....

Các điều chỉnh về thông tin cá nhân và chế độ ưu tiên (nếu có):

CÁC NGUYỆN VỌNG ĐĂNG KÍ

(Xếp theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới)

1. Ngành (nhóm ngành): Mã ngành

Tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển:

2. Ngành (nhóm ngành): Mã ngành.....

Tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển:

3. Ngành (nhóm ngành): Mã ngành.....

Tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển:

4. Ngành (nhóm ngành): Mã ngành.....

Tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển:

....., ngày tháng năm 2015

NGƯỜI ĐĂNG KÍ

(kí, ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

1. Thí sinh không nhất thiết phải đăng kí đủ cả 4 nguyện vọng. Những nguyện vọng không đăng kí phải gạch chéo để khẳng định;

2. Đợt xét tuyển phải ghi rõ: xét tuyển nguyện vọng I hoặc xét tuyển nguyện vọng bổ sung đợt I (hoặc II, III, IV);

3. Phần điều chỉnh các thông tin cá nhân và chế độ ưu tiên cần chỉ rõ thông tin đã đăng kí và nội dung điều chỉnh.

UBND TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN XIN XÉT TUYỂN
ĐẠI HỌC/CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2015**

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Hồng Đức.

Họ và tên:

Ngày sinh: ... / ... / Nơi sinh:

Địa chỉ:

Điện thoại liên lạc (để Trường báo tin):

Tên trường THPT (học lớp 12):

Khu vực: KV1, KV2-NT, KV2, KV3. Đối tượng ưu tiên: 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07.
(*khoanh tròn vào khu vực và đối tượng ưu tiên, nếu có*)

Sau khi nghiên cứu và tìm hiểu rõ các quy định về tiêu chí, điều kiện xét tuyển của nhà trường. Tôi đăng ký xét tuyển vào ngành:

Mã ngành:

Nhóm xét tuyển: hoặc tổ hợp các môn xét tuyển gồm:

.....

Điểm các môn tương ứng với nhóm xét tuyển ở các năm học THPT lớp 10, 11 và 12, như sau:

Lớp \ Môn	Môn		
	Môn 1:	Môn 2:	Môn 3:
Lớp 10			
Lớp 11			
Lớp 12			

Tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên là đúng. Nếu sai, tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thông tin nêu trên.

....., ngày tháng năm 2015

Người làm đơn